**Trường:................................ Họ và tên giáo viên:...................................**

**Tổ:.......................................**

Ngày soạn:…/…/…

**CHỦ ĐỀ 5: CHI TIÊU CÓ KẾ HOẠCH**

 (Số tiết: 04)

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.

- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

**I. MỤC TIÊU**

1. **Về năng lực**

 ***Năng lực chung:***

 Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

 Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

 ***Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**2, Phẩm chất**

  Trách nhiệm, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sang tạo.

 Có ý thức giúp đỡ gia đình và tiết kiệm chi tiêu, không chi tiêu hoang phí

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**
* SGK, Giáo án.
* Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.
* Giấy nhớ các màu khác nhau.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).
1. **Đối với học sinh**
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.
* Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2-3p)**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành các nhóm gồm 5 HS. Mỗi nhóm là 1 gia đình được phát số tiền chi tiêu là 20 hòn đá( tương đương với 20 đồng). Gv phát giấy hoặc trình chiếu danh sách các sản phẩm có trong cửa hang kèm theo giá trị của mỗi sản phẩm ( được tính bằng số hòn đá). Trò chơi sẽ diễn ra 3 vòng, mỗi vòng GV đọc yêu cầu và mỗi nhóm có 2 phút để chọn ra những sản phẩm sẽ mua trong cửa hang. Sau khi kết thức, các nhóm cho biết lí do lựa chọn và so sánh với các nhóm khác.*

*Vòng 1: Gia đình em sắp tổ chức đi chơi trong 1 ngày.*

*Vòng 2: Gia đình em dọn nhà đón tết.*

*Vòng 3: Gia đình em tiết kiệm tiền để sửa đồ đạc nên tiền mua sắm còn 13 đồng và đang chuẩn bị bữa tiệc chúc mừng sinh nhật.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

BẢNG DANH SÁCH CÁC SẢN PHẨM

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đồ dung vệ sinh cá nhân | Tên sản phẩm | Giá trị sản phẩm |
| Bộ bàn chải, kem đánh răng | 0 0 0 |
| Dầu gội | 0 0 |
| Nước sát khuẩn | 0 0  |
| Khăn giấy | 0 0 |
| Khẩu trang | 0 0 |
| Kem chống nắng | 0 0 0 0 |
| Trang phục, phụ kiện | Váy | 0 0 0 0 |
| Áo khoác | 0 0 0 0 0 |
| Tất | 0 0 0 |
| Quần | 0 0 0 0 |
| Cặp tóc | 0 0  |
| Mũ | 0 0 0 |

 BẢNG DANH SÁCH CÁC SẢN PHẨM

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đồ ăn uống | Tên sản phẩm | Giá trị sản phẩm |
| Rau quả tươi | 0 0 0 |
| Thịt tươi | 0 0 0 |
| Trứng | 0 0  |
| Cá | 0 0 0 |
| Sữa | 0 0 |
| Xúc xích | 0 0 0  |
| Nước ngọt | 0 0 |
| Đồ dung dọn dẹp | Nước tẩy rửa | 0 0 0 0 |
| Miếng bọt biển cọ rửa | 0 0  |
| Chổi | 0 0  |
| Khăn lau | 0  |
| Găng tay | 0 0  |
| Dụng cụ ăn uống, nấu nướng | Cốc, đĩa nhựa | 0 0 0 |
| Dao | 0 0 |
| Nồi | 0 0 0 0 |
| Rổ | 0 0 |
| Hộp nhựa | 0 0 0 |
| Lựa chọn khác | Pin | 0 0 |
| Đèn pin | 0 0 0 |
| Vợt chống muỗi | 0 0 0 |
| Ổ điện | 0 0 0 |
| Lều | 0 0 0 0 0 |
| Tấm trải nhựa | 0 0 0 |

-GV nhận xét về phần tham gia trò chơi của các nhóm, kết luận về ý nghĩa trò chơi.

- GV giới thiệu khái quát về chi tiêu có kế hoạch, ý nghĩa của việc rèn luyện thói quen kiểm soát các khoản chi, tiết kiệm tiền và sự cần thiết, hấp dẫn của chủ đề.

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35-38p)**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu.**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, giúp HSxác định được các khoản chi tiêu của bản thân và bước đầu khám phá cách kiểm soát các khoản chi đó.

 **b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi.

 **d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV yêu cầu HS quan sát 3 bức tranh ở ý 1 nhiệm vụ 1, trang 42SGK, giới thiệu về các nhu cầu chi tiêu thông thường của mỗi người.- GV phát **phiếu học tập số 1**, yêu cầu HS làm việc cá nhân, liệt kê các khoản chi trong 1 tháng vừa qua của mình, sau đó chia sẻ với bạn cùng bàn. - GV khảo sát nhanh một số HS về cách kiểm soát các khoản chi vừa liệt kê.? Em có chi tiêu cho khoản nào khác ngoài 3 khoản trên không?? Em có sử dụng tiền để chi cho việc gì đột xuất hoặc mua 1 món đồ tốn kém nào không?? Em có để dành một số tiền từ số tiền em có không? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS hoạt động cá nhân, điền vào phiếu học tập 1- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời cá nhân HS trả lời.- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**-GV giới thiệu cho HS về quy tắc 50/30/20 và cách phân chia các khoản chi thành 3 nhóm ( thiết yếu, linh hoạt và tích lũy)- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 2-4 HS, hướng dẫn các nhóm thực hiện yêu cầu sau:? Hãy phân loại các khoản chi trong tháng của bản thân theo nguyên tắc 50/30/20.? Tính tỉ lệ phần trăm số tiền chi cho mỗi nhóm.? So sánh kết quả với thành viên trong nhóm.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS hoạt động nhóm.- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời đại diện nhóm trình bày về việc chi tiêu của các thành viên trong nhóm.- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV gợi nhắc cách phân biệt “cái mình cần” và “ cái mình muốn”.-GV yêu cầu HS làm việc cá nhân khoảng 5p, sắp thứ tự ưu tiên các khoản chi trong 1 tháng vừa qua của mình mà mình vừa liệt kê.- GV phỏng vấn nhanh HS cả lớp : Theo em, cì sao cần xác định thứ tự ưu tiên cho các khoản chi trong tháng? Em có chi tiêu cho khoản nào khác ngoài 3 khoản trên không?? Em có sử dụng tiền để chi cho việc gì đột xuất hoặc mua 1 món đồ tốn kém nào không?? Em có để dành một số tiền từ số tiền em có không? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS hoạt động cá nhân.- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời cá nhân HS trả lời.- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **I.Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu.****1. Tìm hiểu các khoan chi tiêu và cách kiểm soát các khoản chi.**- Mỗi người có nhu cầu chi tiêu, cách phân bố và sử dụng tiền khác nhau.- Để đảm bảo việc chi tiêu mỗi tháng không vượt quá số tiền nhận được, chúng ta nên linh hoạt áp dụng các nguyên tắc chi tiêu phù hợp với hoàn cảnh của bản thân.**2.Phân loại khoản chi theo các nhóm chi tiêu.**-Việc chi tiêu của mỗi người sẽ khác nhau tùy theo nhu cầu và số tiền hiện có của người đó.- Chúng ta có thể linh hoạt trong việc sử dụng quy tắc chia nhưng vẫn phải đảm bảo rằng các khoản chi khong vượt quá số tiền hiện có cảu bản thân**3.Sắp xếp ưu tiên các khoản chi**-Có nhiều cách giúp kiểm soát các khoản chi tiêu cá nhân như phân loại các khoản chi tiêu theo nhóm, phân bố số tiền cần chi cho mỗi nhóm và xác định thứ tự uu tiên cho các khoản cần chi trong 1 tháng. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tiết kiệm tiền.**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS xác định được cách tiết kiệm tiền cho bản thân và gia đình, từ đó có ý thức xây dựng thói quen chi tiêu tiết kiệm. **b,Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

 **c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV hỏi đáp nhanh HS cả lớp:*? Kể một số cách em và người thân đã làm để tiết kiệm chi tiêu trong gia đình?**? Vì sao làm như vậy có thể giúp tiết kiệm tiền?*- GV chia sẻ một số cách tiết kiệm của bản thân và gia đình.( bỏ vào heo đất số tiền thừa sau mỗi lần đi chợ hoặc siêu thị)- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS,phát **phiếu HT 2** yêu cầu thảo luận về hiệu quả và cách thực hiện của 7 cách tiết kiệm trong SGK/43.- Gv phỏng vấn nhanh HS:*? Việc hình thành thói quen tiết kiệm đem lại những lợi ích gì cho em và gia đình?* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS thảo luận về cách hợp tác và giải quyết các vấn đề nảy sinh khi thực hiện các nhiệm vụ chung. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời đại diện các nhóm trả lời.- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, khuyến khích HS tiếp tục thực hành tiết kiệm cho bản thân và gia đình, chuyển sang nội dung mới. | **II. Tìm hiểu cách tiết kiệm tiền.****1. Khám phá kinh nghiệm tiết kiệm chi tiêu của bản thân.**Mỗi người thực hiện tiết kiệm tiền bằng nhiều cách khác nhau**2.Tìm hiểu những cách tiết kiệm tiền.**- Đặt mục tiêu tiết kiệm- Mua sắm vừa đủ.- Bảo quản đồ dung cá nhân, thiết bị gia đình.- Giảm bớt những hoạt động vui chơi bên ngoài.- Tập thói quen để dành một khoản tiền mỗi ngày, mỗi tuần.- Không sử dụng lãng phí điện, nước- Tái chế các vật dụng, đồ vật bị hư hỏng.**3.Lợi ích của thói quen tiết kiệm tiền đối với bản thân và gia đình.**- Có sẵn một khoản tiền để giải quyết các khó khăn bất ngờ như bệnh tật, sửa chữa đồ đạc cá nhân…- Luôn có sẵn một nguồn tiền cho các dự định trong tương lai.- Có thể giúp đỡ những trường hợp khó khăn hơn bản thân.- Luôn cảm thấy tự tin và thoải mái. |

**3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (20-25p)**

**a,Mục tiêu:**HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào giải quyết tình huống nhằm thực hành việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

**b,Nội dung:**HS thảo luận nhóm, đưa ra ý kiến về việc xử lí các tình huống dựa vào tri thức, kinh nghiệm đã tiếp thu được trong tiết trước.

**c,Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d,Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giới thiệu cho HS các bước giúp kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm ở trang 43 SGK.

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4-6 HS và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi:

? Phân tích và đề xuất phương án để kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm nếu là bạn D trong tình huống ở BT1/43.

? Giải quyết tình huống 1 và 2 của M và K – SGK/44

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận và giải quyết các tình huống

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện các nhóm trả lời.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

**4, HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (10-15p)**

**a,Mục tiêu:**HS vận dụng linh hoạt các nguyên tắc tiết kiệm và kiểm soát chi tiêu vào việc lập kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện của gia đình. Từ đó giúp nâng caco trách nhiệm của Hs đối với quản lí chi tiêu trong gia đình.

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà.

**d,Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV hỏi đáp nhanh:

*? Gia đình em thường tổ chức những sự kiện gì trong năm ? Ý nghĩa của những sự kiện dó?*

*? Em đã cùng người thân làm gì để tổ chức sự kiện? Em đã từng lập một bảng chi phí để tổ chức một sự kiện nào chưa? Số tiền sử dụng trên thực tế so với số tiền dự kiến chi có khác biệt không?*

- GV mời một số HS chia sẻ kinh nghiệm của bản thân và nhận xét.

- GV giới thiệu cho HS các bước xây dựng kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện của gia đình ở SGK/44

- GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS mỗi nhóm lập kế hoạch, lập bảng phân bố chi phí để tổ chức 1 sự kiện và giải thích vì sao nhóm quyết định phân bổ như vậy? ( Gợi ý các sự kiện: Tổ chức sinh nhật của 1 thành viên trong gia đình; Tổ chức mừng thọ ông bà; Tổ chức một ngày kỉ niệm đặc biệt của bố mẹ, ông bà…)

- GV hỏi đáp nhanh:

*? Em đã tiết kiệm được một khoản tiền nào chưa? Vì sao em tiết kiệm được khoản tiền đó? Em đã sử dụng khoản tiền đo như thế nào?*

- GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm:

+ *Hãy chia sẻ những điều đã học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề hôm nay? ( Gợi ý: Cách kiểm soát chi tiêu của bạn mà mình thấy ấn tượng; Cách bạn tiết kiệm tiền mà mình thấy hiệu quả và muốn làm thử cho bản thân…);*

*+ Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi trải nghiệm với chủ đề này.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận và giải quyết vấn đề, chia sẻ trước lớp.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện các nhóm trả lời.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

\* GV hướng dẫn HS về nhà:

 ? Thảo luận cùng các thành viên trong gia đình để lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện sắp tới.

? Lập một kế hoạch tiết kiệm cho mục tiêu trong tương lai của bản thân theo mẫu sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Cách tiết kiệm và việc cần làm | Thời gian thực hiện | Thuận lợi/ khó khăn có thể gặp | Cách khắc phục | Kết quả đạt được( hàng ngày/hàng tuần/ hang tháng) |
| ….. | …… | …… | …… | ….. |

\* HS sẽ trình bày kế hoạch tổ chức cho sự kiện đó vào tiết học tuần sau.

**5,Kế hoạch đánh giá (5-10p)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.- Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.- Phiếu học tập. |   |

Hướng dẫn về nhà:

* Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng.
* Tìm hiểu nội dung Chủ đề 6.
* **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục đích chi tiêu | Chi tiêu cụ thể |
| Chi cho ăn uống | Bánh mì,,…. |
| Chi cho học tập | Bút,….. |
| Chi cho sở thích | Dụng cụ thể thao,….. |

* **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Cách tiết kiệm | Lí do giúp tiết kiệm tiền | Cách thực hiện |
| 1 | Đặt mục tiêu tiết kiệm | Có thể điều chỉnh các khoản chi và mức chi | -So sánh số tiền hiện có và các khoản chi cần thiết.-Chia tỉ lệ cho các nhóm chi. |
| 2 | Mua sắm vừa đủ | Tránh lãng phí | … |
| 3 | Bảo quản đồ dung cá nhân, thiết bị gia đình. | ... | … |
| 4 | Giảm bớt những hoạt động vui chơi bên ngoài. | … | … |
| 5 | Tập thói quen để dành một khoản tiền mỗi ngày, mỗi tuần. | … | ... |
| 6 | Không sử dụng lãng phí điện, nước | ... |  |
| 7 | Tái chế các vật dụng, đồ vật bị hư hỏng. | … | … |